



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**
Số: 1026 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Sóc Trăng, ngày 07 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính
sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý
của Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm
soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ
tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng tại Tờ
trình số 540/TTr-SGTVT ngày 08 tháng 4 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

Trường hợp thủ tục hành chính nêu tại Quyết định này được cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ sau ngày Quyết định này có hiệu lực và các thủ tục hành chính mới được ban hành thì áp dụng đúng quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phải cập nhật để công bố.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hoàng Nghiệp



**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VÀ
PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỈNH SÓC TRĂNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1026 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

PHẦN I.

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT VÀ PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG
VẬN TẢI TỈNH SÓC TRĂNG**

Số thứ tự	Tên thủ tục hành chính	Số trang
I	Lĩnh vực Đường thủy nội địa	
01	Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	04
02	Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa	07
03	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa	08
04	Thiết lập khu neo đậu	09
05	Công bố hoạt động khu neo đậu	12
06	Công bố đóng khu neo đậu	14
07	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa	16
08	Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa	19
09	Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa	21
10	Thỏa thuận thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa đối với công trình xây dựng, hoạt động trên đường thủy nội địa	25
11	Công bố hoạt động bến thủy nội địa	27
12	Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa	31
13	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	34

14	Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa	38
15	Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương	41
16	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa chuyên dùng khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng	44
17	Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng	47
18	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa	49
19	Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa	52
20	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa	56
21	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa	58
22	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	61
23	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	65
24	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	68
II	Lĩnh vực đường bộ	
01	Cấp mới Giấy phép lái xe (<i>sửa đổi, bổ sung</i>)	72
02	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp (<i>sửa đổi, bổ sung</i>)	80
03	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp (<i>sửa đổi, bổ sung</i>)	84
04	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp (<i>sửa đổi, bổ sung</i>)	87
Tổng số: 28 thủ tục.		

PHẦN II.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT VÀ PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH SÓC TRĂNG

I. Lĩnh vực Đường thủy nội địa

01. Thủ tục: Đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu

- Trình tự thực hiện:

* **Bước 1:** Chủ cảng, bến thủy nội địa có nhu cầu đổi tên cảng, bến thủy nội địa (đối với cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa địa phương và bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Giao thông vận tải và các trường hợp khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định), nộp hồ sơ trực tiếp hoặc hình thức phù hợp khác đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

* **Bước 2:** Nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì trả lại ngay và hướng dẫn chủ cảng, bến thủy nội địa, hoàn thiện hồ sơ.

* **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền có văn bản chấp thuận đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc hình thức phù hợp khác.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:** Đơn đề nghị theo mẫu.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản chấp thuận đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị đổi tên cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu theo Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

CHỦ CẢNG, BẾN, CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU NEO ĐẬU **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Về việc đổi tên cảng (bến thủy nội địa, khu neo đậu)

Kính gửi:(1)

Căn cứ Nghị định số...../2021/NĐ-CP ngày.....tháng.....năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

(Tên chủ cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu) quyết định đổi tên cảng (bến) thủy nội địa, khu neo đậu..... (2) được công bố tại Quyết định số...../QĐ-.....ngày.....tháng.....năm..... của (1) thành cảng (bến, khu neo đậu) thủy nội địa..... (3) kể từ ngày.....tháng.....năm.....

Lý do đổi tên cảng (bến, khu neo đậu):

Đề nghị... (1) công bố lại hoạt động đối với cảng (bến, khu neo đậu) (3) về nội dung thay đổi tên cảng (bến, khu neo đậu).

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...;
- Lưu: VT,...

CHỦ CẢNG, BẾN THỦY NỘI ĐỊA,
KHU NEO ĐẬU
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Cơ quan công bố hoạt động cảng, bến, (hoặc cấp giấy phép hoạt động bến).
- (2) Tên cảng (bến, khu neo đậu) đã được công bố.
- (3) Tên cảng (bến, khu neo đậu) mới.

02. Thủ tục: Gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa

- Trình tự thực hiện:

* **Bước 1:** Chủ cảng, bến thủy nội địa có nhu cầu gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa (đối với cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa địa phương và bến thủy nội địa trên địa bàn tỉnh, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Giao thông vận tải và các trường hợp khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định), nộp hồ sơ trực tiếp hoặc hình thức phù hợp khác đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

* **Bước 2:** Nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì trả lại ngay và hướng dẫn chủ cảng, bến thủy nội địa hoàn thiện hồ sơ.

* **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền có văn bản gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Đơn đề nghị gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa.

+ Giấy tờ liên quan đến đất xây dựng cảng, bến thủy nội địa được cơ quan có thẩm quyền gia hạn thời hạn sử dụng.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản gia hạn hoạt động cảng, bến thủy nội địa.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

03. Thủ tục: Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa

- Trình tự thực hiện:

* **Bước 1:** Chủ cảng, bến thủy nội địa có nhu cầu công bố đóng cảng, bến thủy nội địa (đối với cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, cảng thủy nội địa có vùng nước, vùng đất vừa trên đường thủy nội địa quốc gia vừa trên đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa quốc gia, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Giao thông vận tải và các trường hợp khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định), nộp hồ sơ trực tiếp hoặc hình thức phù hợp khác đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

* **Bước 2:** Nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì trả lại ngay và hướng dẫn chủ cảng, bến thủy nội địa hoàn thiện hồ sơ.

* **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định công bố đóng cảng, bến thủy nội địa.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc hình thức phù hợp khác.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:** Đơn đề nghị đóng cảng, bến thủy nội địa.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố đóng cảng, bến thủy nội địa.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

04. Thủ tục: Thiết lập khu neo đậu

- Trình tự thực hiện:

*** Bước 1:** Tổ chức, cá nhân có nhu cầu thỏa thuận thiết lập khu neo đậu trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương và các trường hợp khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định, nộp hồ sơ trực tiếp hoặc hình thức phù hợp khác đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

*** Bước 2:** Nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì trả lại ngay và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

*** Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền ra văn bản thỏa thuận thiết lập khu neo đậu gửi cho chủ đầu tư.

- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Đơn đề nghị thỏa thuận thiết lập khu neo đậu theo mẫu.

+ Bản sao văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền.

+ Bình đồ khu vực dự kiến thiết lập khu neo đậu: phải thể hiện phạm vi khu neo đậu, cao trình đáy, vị trí luồng, công trình liên kề (nếu có) trên hệ tọa độ quốc gia VN2000 và hệ cao độ nhà nước, tỷ lệ bản vẽ từ 1/500 đến 1/2.000.

*** Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thỏa thuận thiết lập khu neo đậu.

- Phí, lệ phí: Không.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị thỏa thuận thiết lập khu neo đậu theo Mẫu số 17 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Thỏa thuận thiết lập khu neo đậu

Kính gửi:(1)

Căn cứ Nghị định số/2021/NĐ-CP ngàytháng.....năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số.....ngày.... tháng.... năm.....
 tại

Địa chỉ:
 số điện thoại liên hệ:

Đề nghị thiết lập khu neo đậu (2)

1. Vị trí dự kiến xây dựng có tọa độ (3)

Cách bờ (phải hay trái)sông, kênh; cách luồng chính

Thuộc địa phận: xã (phường) huyện (quận)

Tỉnh (thành phố)

2. Quy mô dự kiến xây dựng (4)

3. Thiết bị, phao neo đậu phương tiện:

4. Mục đích sử dụng

5. Phạm vi vùng nước sử dụng

6. Phương tiện, thiết bị xếp dỡ hàng hóa:

7. Dự kiến tiếp nhận phương tiện có trọng tải tấn hoặc mớn nước m; có sức chở hành khách.

8. Hồ sơ gửi kèm gồm:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung văn bản thỏa thuận thiết lập khu neo đậu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...;
- Lưu: VT,...

TỔ CHỨC (CÁ NHÂN)
 (Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan có thẩm quyền thỏa thuận.
- (2) Tên khu neo đậu.
- (3) Hệ tọa độ VN 2000.
- (4) Số lượng phao neo và khoảng cách.

05. Thủ tục: Công bố hoạt động khu neo đậu

- Trình tự thực hiện:

* **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân có nhu cầu công bố hoạt động khu neo đậu trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương và các trường hợp khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định, nộp hồ sơ đề nghị trực tiếp hoặc hình thức phù hợp khác đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

* **Bước 2:** Nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì trả lại ngay và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

* **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định công bố hoạt động khu neo đậu.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

- + Đơn đề nghị công bố hoạt động khu neo đậu theo mẫu.
- + Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.
- + Bình đồ khu vực khu neo đậu.
- + Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với phao neo (nếu dùng phao neo).
- + Biên bản nghiệm thu rà quét vật chướng ngại.

* **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố hoạt động khu neo đậu.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị công bố hoạt động khu neo đậu theo Mẫu số 18 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Công bố hoạt động khu neo đậu

Kính gửi:(1)

Căn cứ Nghị định số/2021/NĐ-CP ngàytháng.....năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số....ngày... tháng... năm... tại

Địa chỉ:
số điện thoại liên hệ:

Đề nghị công bố hoạt động khu neo đậu (2)

1. Vị trí khu neo đậu (3)

Cách bờ (phải hay trái)sông, kênh ; cách luồng chính:

Thuộc địa phận: xã (phường)..... huyện (quận)

Tỉnh (thành phố)

2. Mục đích sử dụng

3. Phạm vi vùng nước sử dụng

4. Thiết bị, phao neo đậu phương tiện:

5. Phương tiện, thiết bị xếp dỡ hàng hóa:

6. Dự kiến tiếp nhận phương tiện có trọng tải tấn hoặc món nước m; có sức chởhành khách.

7. Hồ sơ gửi kèm gồm:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung văn bản thỏa thuận thiết lập khu neo đậu./.

Nơi nhận:

- Như trên;

-;

- Lưu: VT,...

TỔ CHỨC (CÁ NHÂN)

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan có thẩm quyền thỏa thuận.

(2) Tên khu neo đậu.

(3) Hệ tọa độ VN 2000.

06. Thủ tục: Công bố đóng khu neo đậu

- Trình tự thực hiện:

* **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân có nhu cầu công bố đóng khu neo đậu trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương và các trường hợp khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định, nộp hồ sơ trực tiếp hoặc hình thức phù hợp khác đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

* **Bước 2:** Nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì trả lại ngay và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

* **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định công bố đóng khu neo đậu.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Đơn đề nghị theo mẫu.

+ Biên bản hoàn thành thu hồi báo hiệu, thiết bị neo đậu; biên bản hoàn thành rà quét vật chướng ngại trong vùng nước khu neo đậu.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được biên bản khảo sát hiện trường khu neo đậu hoặc đơn đề nghị của chủ đầu tư khu neo đậu, cơ quan có thẩm quyền ban hành quyết định công bố đóng khu neo đậu.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố đóng khu neo đậu.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị công bố đóng khu neo đậu theo Mẫu số 20 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Công bố đóng khu neo đậu**

Kính gửi:(1)

Căn cứ Nghị định số/2021/NĐ-CP ngàytháng.....năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số.....ngày.... tháng..... năm..... tại

Địa chỉ:
số điện thoại liên hệ:

Đề nghị công bố đóng khu neo đậu (2)

1. Vị trí khu neo đậu độ (3)

Cách bờ (phải hay trái)sông, kênh; cách luồng chính

Thuộc địa phận: xã (phường) huyện (quận)

tỉnh (thành phố)

2. Phạm vi vùng nước sử dụng

3. Lý do đóng khu neo đậu

4. Hồ sơ gửi kèm gồm:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung văn bản thỏa thuận thiết lập khu neo đậu./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...;

- Lưu: VT,...

TỔ CHỨC (CÁ NHÂN)*(Ký tên và đóng dấu)***Ghi chú:**

(1) Tên cơ quan có thẩm quyền thỏa thuận.

(2) Tên khu neo đậu.

(3) Hệ tọa độ VN 2000.

07. Thủ tục: Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa

- Trình tự thực hiện:

*** Bước 1: Nộp hồ sơ thủ tục hành chính**

Chủ đầu tư có nhu cầu thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa (thỏa thuận về thông số kỹ thuật luồng địa phương, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương) nộp hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

*** Bước 2: Giải quyết thủ tục hành chính**

+ Sở Giao thông vận tải tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải ban hành văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa gửi chủ đầu tư; trường hợp không thỏa thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

*** Thành phần hồ sơ:**

+ Đơn đề nghị thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa theo mẫu.

+ Bản sao văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư dự án của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

+ Hồ sơ thiết kế sơ bộ luồng đường thủy nội địa.

*** Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa.

- **Phí, lệ phí:** Không có.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành

kèm theo Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

...,ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng luồng đường thủy nội địa... (1)**

Kính gửi:(2)

Căn cứ Nghị định số .../2021/NĐ-CP ngày ...tháng...năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số ngày ... tháng... năm ... tại.....
Địa chỉ:..... Số điện thoại liên hệ:.....

.....Đề nghị... (2) xem xét, thỏa thuận thông số kỹ thuật luồng đường thủy nội địa... (1) với các thông tin dưới đây:

1. Sự cần thiết xây dựng luồng;
 2. Quy mô, lý trình, địa danh khu vực luồng;
 3. Các thông số kỹ thuật cơ bản của luồng: Bề rộng, chiều sâu chạy tàu, bán kính cong,... của luồng;
 4. Công trình hiện có trên luồng (chiều cao, chiều rộng khoang thông thuyền);
 5. Loại luồng: (quốc gia, địa phương, chuyên dùng);
 6. Phân kỳ đầu tư;
 7. Thời gian khai thác (dự kiến);
 8. Nội dung khác (nếu có):
 9. Hồ sơ gửi kèm theo gồm:
- Đề nghị (2) xem xét, trả lời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT,...

THỦ TRƯỞNG (4)

(Ký tên, đóng dấu, họ và tên)

Ghi chú:

- (1) Tên đường thủy nội địa.
- (2) Cơ quan có thẩm quyền thỏa thuận.
- (3) Tên tổ chức, cá nhân.
- (4) Thẩm quyền ký là Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân.

08. Thủ tục: Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa

- Trình tự thực hiện:

*** Bước 1: Nộp hồ sơ thủ tục hành chính**

Chủ bến thủy nội địa có nhu cầu nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa (nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa địa phương, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Giao thông vận tải và các trường hợp khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định) gửi văn bản đề nghị đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

*** Bước 2: Giải quyết thủ tục hành chính**

+ Sở Giao thông vận tải tiếp nhận, kiểm tra văn bản, trường hợp văn bản không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện theo quy định.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản thỏa thuận đề nghị của chủ bến thủy nội địa, Sở Giao thông vận tải ban hành văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa; trường hợp không thỏa thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ: Văn bản đề nghị phải nêu rõ quy mô dự kiến nâng cấp; thời gian thực hiện cải tạo nâng cấp công trình; ảnh hưởng của việc cải tạo nâng cấp đến hoạt động của phương tiện trong vùng nước, phương tiện, thiết bị xếp dỡ hàng hóa và hoạt động vận tải hành khách, hàng hóa; công trình liền kề.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: Trong thời gian 05 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của chủ bến thủy nội địa cơ quan.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa.

- Phí, lệ phí: Không có.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính: Không

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

09. Thủ tục: Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa

- Trình tự thực hiện:

*** Bước 1: Nộp hồ sơ thủ tục hành chính**

Người quản lý khai thác bến thủy nội địa có nhu cầu (công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa địa phương, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Giao thông vận tải và các trường hợp khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định) nộp hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

*** Bước 2: Giải quyết thủ tục hành chính**

+ Sở Giao thông vận tải tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện theo quy định.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài) theo quy định, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa; trường hợp không ban hành quyết định có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

*** Thành phần hồ sơ:**

+ Đơn đề nghị công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa theo mẫu.

+ Văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật của cấp có thẩm quyền về nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa.

+ Bản vẽ hoàn công của bến thủy nội địa.

+ Bản vẽ mặt bằng công trình, vùng đất, vùng nước của bến thủy nội địa.

+ Hồ sơ kiểm tra tính toán thực tế bến thủy nội địa do đơn vị tư vấn có tư cách pháp nhân kiểm định thực hiện.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.
- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa
- **Phí, lệ phí:** Không có.
- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị công bố chuyên bến thủy thành cảng thủy nội địa theo Mẫu số 15 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.
- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.
- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa**

Kính gửi: (1)

Căn cứ Nghị định số .../2021/NĐ-CP ngày ...tháng...năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số.....ngày.....tháng.....năm....., tại.....

Địa chỉ:.....số điện thoại liên hệ:.....

1. Thông tin bến thủy nội địa (2):

a) Vị trí bến có tọa độ (3)

Từ km thứ.....đến km thứ.....

Trên bờ (phải hay trái)..... sông, kênh)

Thuộc địa phận: xã (phường, thị trấn), huyện (quận)

Tỉnh (thành phố).....

b) Bến đã được công bố hoạt động theo Quyết định số... ngày.../.../... của

c) Bến thuộc loại

d) Phạm vi vùng đất sử dụng

d) Tóm tắt quy mô về cơ sở hạ tầng (công trình cầu bến, kho bãi, kết nối các phương thức vận tải khác:.....)

e) Phạm vi vùng nước sử dụng..... có tọa độ

2. Nội dung đề nghị công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng

a) Phương tiện có mớn nước ...m hoặc trọng tải ...tấn; có sức chở.....hành khách.

b) Thời hạn hoạt động: Từ ngày..... đến ngày

c) Hồ sơ gửi kèm gồm:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung quy định trong quyết định công bố Hoạt động cảng (bến).

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu: VT,...

TỔ CHỨC (CÁ NHÂN)

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Cục Đường thủy nội địa Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải.
- (2) Tên cảng (bến).
- (3) Hệ tọa độ VN 2000.

10. Thủ tục: Thỏa thuận thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa đối với công trình xây dựng, hoạt động trên đường thủy nội địa

- Trình tự thực hiện:

*** Bước 1: Nộp hồ sơ thủ tục hành chính**

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa đối với công trình xây dựng, hoạt động trên đường thủy nội địa nộp hồ sơ (thỏa thuận thiết lập báo hiệu đối với luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương, công trình, khu vực hoạt động quy định tại điểm b khoản 1 Điều 29 Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 trên đường thủy nội địa địa phương và đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương) đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

*** Bước 2: Giải quyết thủ tục hành chính**

+ Sở Giao thông vận tải tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện theo quy định.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải có văn bản thỏa thuận thiết lập báo hiệu gửi chủ đầu tư; trường hợp không ban hành văn bản có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị thỏa thuận thiết lập báo hiệu theo mẫu.

+ Sơ đồ dự kiến vị trí báo hiệu.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thỏa thuận thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa.

- Phí, lệ phí: Không có.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị thỏa thuận thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa theo Mẫu số 22 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Thỏa thuận thiết lập báo hiệu đường thủy nội địa**

Kính gửi:(1)

Căn cứ Nghị định số .../2021/NĐ-CP ngày ...tháng...năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số....ngày tháng... năm...tại

Địa chỉ: số điện thoại liên hệ:

Đề nghị chấp thuận thiết lập báo với nội dung như sau:

1. Vị trí: (2)
2. Số lượng báo hiệu:
3. Loại báo hiệu:
4. Hệ thống khác (nếu có):
5. Hồ sơ gửi kèm gồm:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...;
- Lưu: VT,...

TỔ CHỨC (CÁ NHÂN)

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan có thẩm quyền thỏa thuận.
- (2) Hệ tọa độ VN 2000 hoặc địa danh hành chính, lý trình sông, kênh.

11. Thủ tục: Công bố hoạt động bến thủy nội địa

- Trình tự thực hiện:

* **Bước 1:** Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đề nghị công bố hoạt động bến thủy nội địa trực tiếp hoặc hình thức phù hợp khác đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

* **Bước 2:** Nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì trả lại ngay và hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.

* **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định công bố hoạt động bến thủy nội địa.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

- + Đơn đề nghị công bố hoạt động bến thủy nội địa theo mẫu.
- + Bản sao có chứng thực quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng bến thủy nội địa của cơ quan có thẩm quyền hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu đối với bến thủy nội địa có dự án đầu tư xây dựng.
- + Bản sao có chứng thực giấy tờ về sử dụng đất để xây dựng bến thủy nội địa hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu, trừ trường hợp là bến phao.
- + Bản sao có chứng thực quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật của chủ đầu tư (đối với bến thủy nội địa có dự án đầu tư xây dựng) hoặc phương án khai thác bến thủy nội địa.
- + Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình, bản vẽ hoàn công mặt bằng, mặt chiếu đứng, mặt cắt ngang công trình đối với bến thủy nội địa có dự án đầu tư xây dựng.
- + Bản sao giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của kết cấu nổi, phương tiện, pông-tông hoặc phao neo thuộc diện phải đăng kiểm (nếu sử dụng kết cấu nổi, phương tiện, pông-tông làm cầu bến hoặc bến phao).

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố hoạt động bến

thủy nội địa.

- **Phí, lệ phí:** 100.000 đồng/lần.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị công bố hoạt động bến thủy nội địa theo Mẫu số 12 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

+ Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Công bố hoạt động cảng (bến) thủy nội địa

Kính gửi:(1)

Căn cứ Nghị định số/2021/NĐ-CP ngàytháng.....năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số.....ngày tháng năm tại

Địa chỉ:
số điện thoại liên hệ:

Đề nghị công bố cảng (bến) thủy nội địa (2).....

1. Vị trí cảng (bến) có tọa độ (3)

Từ km thứ đến km thứ

Trên bờ (phải hay trái).... sông, kênh

Thuộc địa phận: xã (phường, thị trấn)huyện (quận)

Tỉnh (thành phố)

2. Cảng (bến) thuộc loại

3. Phạm vi vùng đất sử dụng

4. Quy mô về cơ sở hạ tầng (kết cấu công trình cầu cảng (công trình bến), số lượng cầu cảng, bến, kích thước cơ bản, công trình cầu cảng, bến; kho bãi, kết nối các phương thức vận tải khác).

5. Thiết bị xếp dỡ hàng hóa:

6. Phạm vi vùng nước sử dụng

7. Phạm vi vùng nước khu neo đậutại vị trí có tọa độ

8. Phương án khai thác cảng (bến)

9. Dự kiến tiếp nhận phương tiện có mớn nước m hoặc trọng tảitấn; có sức chở..... hành khách.

10. Thời gian hoạt động: từ ngày....tháng....năm..... đến ngày ...tháng...năm

11. Hồ sơ gửi kèm:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường

thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung quy định trong quyết định công bố hoạt động cảng (bến).

TỔ CHỨC (CÁ NHÂN)

(Ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT,...

Ghi chú:

- (1) Cơ quan có thẩm quyền công bố.
 - (2) Tên cảng (bến).
 - (3) Hệ tọa độ VN 2000.
- Trường hợp bến khách ngang trên cùng địa bàn cấp xã, cùng chủ bến thì chỉ ban hành 01 quyết định công bố.

12. Thủ tục: Công bố lại hoạt động bến thủy nội địa

- Trình tự thực hiện:

* **Bước 1:** Người khai thác quản lý bến nộp hồ sơ đề nghị công bố lại hoạt động bến thủy nội địa trực tiếp hoặc hình thức phù hợp khác đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

* **Bước 2:** Nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì trả lại ngay và hướng dẫn người khai thác quản lý bến hoàn thiện hồ sơ.

* **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định công bố lại hoạt động bến thủy nội địa.

Trường hợp thay đổi chủ bến thì chủ mới của bến phải đề nghị công bố lại hoạt động bến thủy nội địa trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận bến thủy nội địa.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Đơn đề nghị công bố lại hoạt động cảng, bến thủy nội địa theo mẫu.

+ Hồ sơ đối với phần thay đổi kết cấu công trình của bến thủy nội địa:

. Bản sao có chứng thực quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật của chủ đầu tư (đối với bến thủy nội địa có dự án đầu tư xây dựng) hoặc phương án khai thác bến thủy nội địa.

. Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình, bản vẽ hoàn công mặt bằng, mặt chiếu đứng, mặt cắt ngang công trình đối với bến thủy nội địa có dự án đầu tư xây dựng.

. Bản sao giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của kết cấu nổi, phương tiện, công-tông hoặc phao neo thuộc diện phải đăng kiểm (nếu sử dụng kết cấu nổi, phương tiện, công-tông làm cầu bến hoặc bến phao).

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc thay đổi vùng đất, vùng nước (đối với trường hợp Thay đổi vùng đất, vùng nước của bến thủy nội địa).

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình bản chính để đối chiếu các văn bản chứng minh việc thay đổi chủ cảng, bến (đối với trường hợp Thay đổi chủ bến thủy nội địa).

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.
- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.
- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố lại hoạt động bến thủy nội địa.
- **Phí, lệ phí:** 100.000 đồng/lần.
- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị công bố lại hoạt động bến thủy nội địa theo Mẫu số 14 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.
- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.
- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**
 - + Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.
 - + Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Công bố (công bố lại) hoạt động cảng (bến) thủy nội địa

Kính gửi:(1)

Căn cứ Nghị định số/2021/NĐ-CP ngàytháng.....năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số.....ngày tháng năm tại

Địa chỉ:, số điện thoại liên hệ:

Đề nghị công bố lại hoạt động cảng (bến) thủy nội địa (2)

Nội dung đề nghị công bố lại:

1. Vị trí cảng (bến) có tọa độ (3)

Từ km thứ đến km thứ

Trên bờ (phải hay trái)sông, kênh)

Thuộc địa phận: xã (phường, thị trấn), huyện (quận)

Tỉnh (thành phố)

2. Thời hạn hoạt động: từ ngày.....tháng.năm.....đến ngày.....tháng.....năm.....

3. Hồ sơ gửi kèm gồm:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung quy định trong quyết định công bố Hoạt động cảng (bến).

TỔ CHỨC (CÁ NHÂN)

(Ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;

-;

- Lưu: VT,...

Ghi chú:

(1) Cơ quan có thẩm quyền công bố

(2) Tên cảng (bến).

(3) Hệ tọa độ VN 2000.

13. Thủ tục: Công bố hoạt động cảng thủy nội địa

- Trình tự thực hiện:

** Bước 1: Nộp hồ sơ thủ tục hành chính*

Trước khi đưa công trình cảng thủy nội địa vào khai thác, chủ cảng nộp hồ sơ (công bố hoạt động cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa địa phương trừ trường hợp, thuộc thẩm quyền của Bộ Giao thông vận tải và các trường hợp khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định) đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

** Bước 2: Giải quyết thủ tục hành chính*

+ Sở Giao thông vận tải tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện theo quy định.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài) theo quy định, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa; trường hợp không ban hành quyết định có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

** Thành phần hồ sơ:*

+ Đơn đề nghị công bố hoạt động cảng thủy nội địa theo mẫu.

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu văn bản phê duyệt dự án đầu tư xây dựng cảng thủy nội địa của cơ quan có thẩm quyền.

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu giấy tờ về sử dụng đất để xây dựng cảng thủy nội địa do cơ quan có thẩm quyền cấp.

+ Bản sao quyết định phê duyệt dự án hoặc thiết kế kỹ thuật công trình cảng thủy nội địa.

+ Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng đưa vào sử dụng; bản vẽ hoàn công mặt bằng, mặt chiếu đứng và mặt cắt ngang công trình cảng thủy nội địa.

+ Biên bản nghiệm thu kết quả rà tìm vật chướng ngại trong vùng nước cảng; biên bản xác nhận thiết lập báo hiệu tại cảng.

+ Bản sao giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của công trình, phao neo thuộc đối tượng phải đăng kiểm (nếu sử dụng công trình)

làm cầu cảng).

+ Văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

+ Bản sao quyết định công bố mở luồng chuyên dùng của cơ quan có thẩm quyền (nếu có) đối với trường hợp cảng thủy nội địa có luồng chuyên dùng.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố hoạt động cảng thủy nội địa

- **Phí, lệ phí:** 100.000 đồng/lần.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị công bố hoạt động cảng thủy nội địa theo Mẫu số 12 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

+ Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Công bố hoạt động cảng (bến) thủy nội địa**

Kính gửi:(1)

Căn cứ Nghị định số .../2021/NĐ-CP ngày...tháng...năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số...ngày ... tháng ... năm tại

Địa chỉ: .. số điện thoại liên hệ:

Đề nghị công bố cảng (bến) thủy nội địa (2)

1. Vị trí cảng (bến) có tọa độ (3)

Từ km thứ đến km thứ

Trên bờ (phải hay trái).....sông, kênh.....

Thuộc địa phận: xã (phường, thị trấn).. huyện (quận)

Tỉnh (thành phố)

2. Cảng (bến) thuộc loại

3. Phạm vi vùng đất sử dụng

4. Quy mô về cơ sở hạ tầng (kết cấu công trình cầu cảng (công trình bến), số lượng cầu cảng, bến, kích thước cơ bản, công trình cầu cảng, bến; kho bãi, kết nối các phương thức vận tải khác).

5. Thiết bị xếp dỡ hàng hóa:

6. Phạm vi vùng nước sử dụng

7. Phạm vi vùng nước khu neo đậutại vị trí có tọa độ

8. Phương án khai thác cảng (bến)

9. Dự kiến tiếp nhận phương tiện có mớn nước ... m hoặc trọng tải ...tấn; có sức chở, hành khách.

10. Thời gian hoạt động: từ ngày....tháng..năm... đến ngày ...tháng...năm...

11. Hồ sơ gửi kèm:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường

thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung quy định trong quyết định công bố hoạt động cảng (bến)

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...;
- Lưu: VT,...

TỔ CHỨC (CÁ NHÂN)

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Cơ quan có thẩm quyền công bố.
 - (2) Tên cảng (bến).
 - (3) Hệ tọa độ VN 2000.
- Trường hợp bến khách ngang trên cùng địa bàn cấp xã, cùng chủ bến thì chỉ ban hành 01 quyết định công bố.

14. Thủ tục: Công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa

- Trình tự thực hiện:

** Bước 1: Nộp hồ sơ thủ tục hành chính*

Người khai thác quản lý cảng phải đề nghị công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa (trường hợp: thay đổi quy mô, công năng của cảng thủy nội địa; Thay đổi vùng đất, vùng nước của cảng thủy nội địa; Thay đổi chủ cảng thủy nội địa.) nộp hồ sơ (công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa địa phương trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Giao thông vận tải và các trường hợp khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định) đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

** Bước 2: Giải quyết thủ tục hành chính*

+ Sở Giao thông vận tải tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện theo quy định;

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ (Cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài) theo quy định, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa; trường hợp không ban hành quyết định có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

** Thành phần hồ sơ:*

+ Đơn đề nghị công bố lại hoạt động cảng, bến thủy nội địa theo mẫu.

+ Hồ sơ sau đối với phần thay đổi kết cấu công trình của cảng thủy nội địa:

. Bản sao quyết định phê duyệt dự án hoặc thiết kế kỹ thuật công trình cảng thủy nội địa.

. Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng đưa vào sử dụng; bản vẽ hoàn công mặt bằng, mặt chiếu đứng và mặt cắt ngang công trình cảng thủy nội địa.

. Biên bản nghiệm thu kết quả rà tìm vật chướng ngại trong vùng nước cảng; biên bản xác nhận thiết lập báo hiệu tại cảng.

. Bản sao giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của công-tông, phao neo thuộc đối tượng phải đăng kiểm (nếu sử dụng công-tông làm cầu cảng).

. Văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan có thẩm

quyền theo quy định.

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc thay đổi vùng đất, vùng nước (đối với trường hợp thay đổi vùng đất, vùng nước của cảng thủy nội địa).

+ Bản sao có chứng thực hoặc bản sao xuất trình bản chính để đối chiếu các văn bản chứng minh việc thay đổi chủ cảng, bến (đối với trường hợp thay đổi chủ cảng thủy nội địa).

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- **Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa.

- **Phí, lệ phí:** 100.000 đồng/lần.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị công bố lại hoạt động cảng thủy nội địa theo Mẫu số 14 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

+ Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Số: .../...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Công bố (công bố lại) hoạt động cảng (bến) thủy nội địa**

Kính gửi: (1)

Căn cứ Nghị định số .../2021/NĐ-CP ngày ...tháng...năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số....ngày ... tháng năm ... tại

Địa chỉ:số điện thoại liên hệ:

Đề nghị công bố lại hoạt động cảng (bến) thủy nội địa (2)

Nội dung đề nghị công bố lại:

1. Vị trí cảng (bến) có tọa độ (3)

Từ km thứđến km thứ

Trên bờ (phải hay trái).....sông, kênh)

Thuộc địa phận: xã (phường, thị trấn), huyện (quận)

Tỉnh (thành phố)

2. Thời hạn hoạt động: từ ngày...tháng. năm...đến ngày...tháng...năm...

3. Hồ sơ gửi kèm gồm:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung quy định trong quyết định công bố Hoạt động cảng (bến).

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...;

- Lưu: VT,...

TỔ CHỨC (CÁ NHÂN)

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Cơ quan có thẩm quyền công bố

(2) Tên cảng (bến).

(3) Hệ tọa độ VN 2000.

15. Thủ tục: Công bố mở luồng chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương

- Trình tự thực hiện:

*** Bước 1: Nộp hồ sơ thủ tục hành chính**

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ (đối với luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương) đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

*** Bước 2: Giải quyết thủ tục hành chính**

+ Sở Giao thông vận tải tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện theo quy định.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; trường hợp không đủ điều kiện có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo của Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định công bố mở luồng.

- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

*** Thành phần hồ sơ:**

+ Đơn đề nghị công bố mở luồng đường thủy nội địa theo mẫu.

+ Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng đưa vào sử dụng, bản vẽ hoàn công công trình luồng, hệ thống báo hiệu đường thủy nội địa đối với luồng có dự án đầu tư xây dựng mới hoặc luồng được cải tạo, nâng cấp.

+ Bình đồ hiện trạng luồng đề nghị công bố thể hiện địa danh, lý trình, vị trí báo hiệu, các công trình hiện có trên luồng đối với luồng không có dự án đầu tư xây dựng.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo của Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định công bố mở luồng.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ **Cơ quan có thẩm quyền giải quyết:** Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

+ **Cơ quan trực tiếp thực hiện:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- **Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố mở luồng đường thủy nội địa

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị công bố mở luồng đường thủy nội địa theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Về công bố mở luồng đường thủy nội địa ... (1)**

Kính gửi:(2)

Căn cứ Nghị định số .../2021/NĐ-CP ngày ...tháng...năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số...ngày. tháng... năm... tại...

Địa chỉ: số điện thoại liên hệ:

Đề nghị ..(2).. xem xét công bố mở luồng... (1), với nội dung sau:

1. Chiều dài luồng đường thủy nội địa...km.

2. Điểm khởi đầu, điểm kết thúc luồng (3) hoặc địa danh điểm khởi đầu, điểm kết thúc:

3. Cấp kỹ thuật của luồng đường thủy nội địa:

a) Bề rộng luồng:

b) Chiều sâu nhỏ nhất:

c) Bán kính cong nhỏ nhất:

4. Công trình hiện có trên luồng (chiều cao, chiều rộng khoang thông thuyền):

5. Loại luồng (quốc gia, địa phương, chuyên dùng):

6. Thời gian bắt đầu thực hiện khai thác trên luồng đường thủy nội địa:

.....

7. Các nội dung khác

8. Hồ sơ gửi kèm theo gồm:

Đề nghị (2)xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...;

- Lưu: VT,...

THỦ TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu, họ và tên)

Ghi chú:

(1) Tên đường thủy nội địa đề nghị công bố.

(2) Tên cơ quan có thẩm quyền công bố mở luồng.

(3) Hệ tọa độ VN 2000.

16. Thủ tục: Công bố đóng luồng đường thủy nội địa chuyên dùng khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng

- Trình tự thực hiện:

*** Bước 1: Nộp hồ sơ thủ tục hành chính**

Tổ chức, cá nhân có luồng không có nhu cầu khai thác, sử dụng nộp hồ sơ (đối với luồng địa phương, luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương) đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

*** Bước 2: Giải quyết thủ tục hành chính**

+ Sở Giao thông vận tải tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện theo quy định.

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; trường hợp không đủ điều kiện có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định công bố đóng luồng theo phạm vi quản lý.

- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

*** Thành phần hồ sơ:**

+ Đơn đề nghị công bố đóng luồng đường thủy nội địa theo mẫu.

+ Phương án thu hồi báo hiệu đường thủy nội địa do cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý luồng lập.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định công bố đóng luồng theo phạm vi quản lý.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ **Cơ quan có thẩm quyền giải quyết:** Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh Sóc Trăng.

+ **Cơ quan trực tiếp thực hiện:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố đóng luồng.

- **Phí, lệ phí:** Chi phí liên quan khi đóng luồng chuyên dùng do tổ chức, cá nhân có luồng chuyên dùng chi trả, trừ trường hợp đóng luồng vì lý do bảo đảm quốc phòng, an ninh do cơ quan đề nghị đóng luồng chi trả.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị công bố đóng luồng đường thủy nội địa theo Mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Công bố đóng luồng đường thủy nội địa ... (1)**

Kính gửi: (2)

Căn cứ Nghị định số .../2021/NĐ-CP ngày ...tháng...năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Căn cứ.....;

Đề nghị... (2) xem xét công bố đóng luồng... (1), với nội dung sau:

1. Lý do của việc đóng luồng đường thủy nội địa:

2. Chiều dài luồng đường thủy nội địa:... km

3. Tọa độ khởi đầu; kết thúc luồng... (3)

4. Địa danh điểm khởi đầu; điểm kết thúc luồng:

5. Thời gian bắt đầu đóng luồng đường thủy nội địa:.....

6. Các nội dung khác:

Đề nghị... (2) xem xét, công bố đóng luồng đường thủy nội địa (1).

7. Hồ sơ gửi kèm:

Đề nghị(2) xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...;

- Lưu: VT,...

THỦ TRƯỞNG

(Ký tên, đóng dấu, họ và tên)

Ghi chú:

(1) Tên đường thủy nội địa.

(2) Cơ quan công bố đóng luồng.

(3) Hệ tọa độ VN 2000

17. Thủ tục: Thông báo luồng đường thủy nội địa chuyên dùng

- Trình tự thực hiện:

*** Bước 1: Nộp hồ sơ thủ tục hành chính**

Tổ chức, cá nhân có luồng chuyên dùng gửi đơn đề nghị công bố thông báo luồng (thông báo lần đầu, định kỳ, thường xuyên và đột xuất luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương) đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

*** Bước 2: Giải quyết thủ tục hành chính**

+ Sở Giao thông vận tải tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện theo quy định.

+ Trong thời gian 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của tổ chức, cá nhân có luồng chuyên dùng theo quy định, Sở Giao thông vận tải thông báo kiểm tra số liệu, thông báo luồng đường thủy nội địa; trường hợp không ra thông báo có văn bản trả lời và nêu rõ lý do

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc hình thức phù hợp khác.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:** Đơn đề nghị công bố thông báo luồng theo mẫu.

*** Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời gian 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của tổ chức, cá nhân có luồng chuyên dùng

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- **Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Thông báo luồng đường thủy nội địa.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị thông báo luồng đường thủy nội địa theo Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Số: .../...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Thông báo luồng đường thủy nội địa

Kính gửi:(1)

Căn cứ Nghị định số .../2021/NĐ-CP ngày ...tháng...năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

(2)...báo cáo kết quả khảo sát luồng đường thủy nội địa (3). Đề nghị ... (1) xem xét thông báo luồng... (3).

Hồ sơ gửi kèm gồm:

Đề nghị . (1)xem xét, thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...;
- Lưu: VT,...

THỦ TRƯỞNG (2)

(Ký tên, đóng dấu, họ và tên)

Ghi chú:

- (1) Cơ quan thông báo luồng.
- (2) Tên tổ chức, cá nhân đề nghị.
- (3) Tên luồng đường thủy nội địa.

18. Thủ tục: Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa

- Trình tự thực hiện:

* **Bước 1: Nộp hồ sơ thủ tục hành chính**

Cá nhân, tổ chức có nhu cầu thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa nộp hồ sơ (thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, cảng thủy nội địa trong vùng nước cảng biển nối với đường thủy nội địa địa phương trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Giao thông vận tải và các trường hợp khác do Bộ Giao thông vận tải quyết định) đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

* **Bước 2: Giải quyết thủ tục hành chính**

+ Sở Giao thông vận tải tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện theo quy định.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải có văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng; trường hợp không ra văn bản có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa theo mẫu.

+ Hồ sơ dự án.

+ Bản sao văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư dự án của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

+ Bình đồ vị trí xây dựng cảng thủy nội địa: Thể hiện địa danh, vị trí công trình cảng, kho, bãi, vùng nước, lý trình (km) sông, kênh, rạch; vùng đất; các công trình liên kề (nếu có). Vùng nước trên bản vẽ phải thể hiện chiều rộng tối thiểu từ mép bờ đến hết chiều rộng luồng. Bình đồ được lập trên hệ tọa độ quốc gia VN2000 và cao độ nhà nước, có tỷ lệ từ 1/500 đến 1/1000.

* **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải có văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng gửi chủ đầu tư.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.
- **Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng.
- **Phí, lệ phí:** Không.
- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng thủy nội địa theo Mẫu số 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.
- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.
- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng, bến thủy nội địa**

Kính gửi:(1)

Căn cứ Nghị định số .../2021/NĐ-CP ngày ...tháng...năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số....ngày ... tháng năm ... tại

Địa chỉ: số điện thoại liên hệ:

Đề nghị xây dựng cảng, bến thủy nội địa (tên cảng, bến thủy nội địa)

1. Vị trí dự kiến xây dựng có tọa độ (3).....

Từ km thứđến km thứ

Trên bờ (phải hay trái)..... sông, kênh)

Thuộc địa phận: xã (phường, thị trấn).....huyện (quận)

Tỉnh (thành phố):

2. Quy mô dự kiến (số cầu cảng, bến; kết cấu, cao trình mặt cầu cảng, bến).

3. Mục đích sử dụng

4. Phạm vi vùng đất sử dụng

5. Dự kiến tiếp nhận phương tiện có mớn nước ...m; có sức chở... hành khách.

6. Phạm vi vùng nước sử dụng: (chiều dài dọc theo bờ sông, kênh .. m, chiều rộng từ mép ngoài cầu cảng, bến...m);

7. Thời gian thực hiện:

8. Hồ sơ gửi kèm:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung trong văn bản thỏa thuận xây dựng, (thiết lập) cảng (bến).

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...;

- Lưu: VT,...

THỦ TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Cơ quan có thẩm quyền thỏa thuận.

(2) Đối với bến thủy nội địa tạm thời không phải ghi nội dung này.

(3) Hệ tọa độ VN 2000.

19. Thủ tục: Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và các hoạt động trên đường thủy nội địa

- Trình tự thực hiện:

*** Bước 1: Nộp hồ sơ thủ tục hành chính**

Chủ đầu tư xây dựng công trình, tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động nộp hồ sơ (thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với các công trình, hoạt động trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, hành lang bảo vệ luồng, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (thỏa thuận đối với công trình, các hoạt động quốc phòng, an ninh có liên quan đến giao thông đường thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương) và thỏa thuận đối với hoạt động nạo vét cải tạo vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu thuộc phạm vi quản lý của Sở Giao thông vận tải) đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

*** Bước 2: Giải quyết thủ tục hành chính**

+ Sở Giao thông vận tải tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện theo quy định.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải có văn bản thỏa thuận gửi chủ đầu tư; trường hợp không ra văn bản có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị thỏa thuận xây dựng công trình theo mẫu.

+ Bản vẽ mặt cắt công trình thể hiện trên mặt cắt ngang sông.

+ Bản vẽ khu vực xây dựng công trình trên hệ tọa độ quốc gia VN2000, hệ cao độ nhà nước. Trên bản vẽ thể hiện vị trí công trình và cao độ tự nhiên, địa hình, địa vật của sông, kênh đối với khu vực xây dựng công trình, các công trình liền kề (nếu có) và các tài liệu sau:

. Đối với cầu vĩnh cửu, cầu tạm: Số liệu về kích thước khoang thông thuyền (vị trí, chiều rộng, chiều cao tĩnh không); mặt cắt dọc công trình thể hiện trên mặt cắt ngang sông, kênh.

. Đối với cầu quay, cầu cát, cầu phao, cầu nâng hạ, công trình thủy điện kết hợp giao thông: Số liệu về khoang thông thuyền (vị trí, chiều rộng, chiều cao tĩnh không, chiều dài, độ sâu ngưỡng âu); phương án và công nghệ đóng, mở;

bản vẽ thiết kế vị trí, vùng nước dự kiến bố trí cho phương tiện neo đậu khi chờ đợi qua công trình.

. Đối với đường ống, đường dây, công trình vượt qua luồng trên không: Bản vẽ, các số liệu về chiều cao tĩnh không, thể hiện điểm cao nhất của đường ống, đường dây (điểm thấp nhất của đường dây điện, tính cả hành lang an toàn lưới điện), công trình vượt qua luồng.

. Đối với công trình ngầm, đường dây, đường ống dưới đáy luồng: Bản vẽ thể hiện khoảng cách, cao trình đỉnh công trình đến cao trình đáy thiết kế luồng, phạm vi luồng và hành lang bảo vệ luồng đường thủy nội địa.

. Đối với công trình đập, thủy điện, thủy lợi: Bình đồ và bản vẽ khu vực cảng, bến thủy nội địa hoặc khu vực chuyển tải tại thượng lưu và hạ lưu công trình; phương án bốc xếp, chuyển tải.

. Đối với công trình phục vụ quốc phòng, an ninh; công trình phong điện, nhiệt điện; bến phà, kè: bản vẽ thể hiện mặt bằng khu vực cảng; công trình kè, chỉnh trị khác; kích thước, kết cấu các cầu cảng, kè, công trình chỉnh trị khác và các công trình phụ trợ; vùng nước của cảng.

+ Đối với các hoạt động: Hoạt động thi công công trình (bao gồm hoạt động nạo vét vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu); khai thác tài nguyên, khoáng sản; khu vực nuôi trồng thủy sản, hải sản (bè cá, lồng cá, đăng, đáy cá, bãi nuôi trồng thủy sản, hải sản); tổ chức hoạt động vui chơi, giải trí, diễn tập, thể thao, lễ hội; họp chợ, làng nghề, thực hành đào tạo nghề, hồ sơ gồm:

. Đơn đề nghị thỏa thuận theo mẫu.

. Bản vẽ thể hiện phạm vi khu vực hoạt động, phạm vi luồng và hành lang bảo vệ luồng, khoảng cách đến các công trình liên quan ở khu vực và phương án bố trí báo hiệu bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa.

. Bản vẽ các mặt cắt ngang và hồ sơ mốc để xác định phạm vi, cao trình nạo vét, khai thác tài nguyên, khoáng sản (đối với hoạt động nạo vét cải tạo vùng nước cảng, bến thủy nội địa, luồng chuyên dùng vào cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu; khai thác tài nguyên, khoáng sản).

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản thỏa thuận

- **Phí, lệ phí:** Không

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị thỏa thuận vị trí xây dựng công trình theo Mẫu số 24 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.
- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.
- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Số: .../...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Thỏa thuận vị trí xây dựng công trình (không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa) hoặc tổ chức hoạt động trên đường thủy nội địa**

Kính gửi:.....(1)

Căn cứ Nghị định số .../2021/NĐ-CP ngày ...tháng...năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số....ngày ... tháng... năm... tại

Địa chỉ: số điện thoại liên hệ:

Đề nghị xây dựng công trình (tổ chức hoạt động) (2)

1. Vị trí dự kiến xây dựng có tọa độ (3).....

Từ km thứđến km thứ

Trên bờ (phải hay trái)... sông, kênh)

Thuộc địa phận: xã (phường)huyện (quận)

Tỉnh (thành phố)

2. Quy mô dự kiến xây dựng (hoạt động)

3. Mục đích sử dụng

4. Phạm vi vùng đất, vùng nước sử dụng

5. Mức độ ảnh hưởng đến an toàn giao thông:

6. Hồ sơ gửi kèm gồm:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...;

- Lưu: VT,...

TỔ CHỨC (CÁ NHÂN)

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên Cơ quan có thẩm quyền thỏa thuận.

(2) Tên công trình, hoạt động,

(3) Trên bờ hay trên đường thủy và sử dụng hệ tọa độ VN 2000.

20. Thủ tục: Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa

- Trình tự thực hiện:

** Bước 1: Nộp hồ sơ thủ tục hành chính*

Trước khi thi công công trình hoặc tổ chức các hoạt động trên đường thủy nội địa, chủ đầu tư hoặc tổ chức, cá nhân thi công công trình, tổ chức hoạt động gửi hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng) đối với hồ sơ công bố hạn chế giao thông đối với các trường hợp trên đường thủy nội địa địa phương, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, vùng nước chưa được tổ chức quản lý nhưng có hoạt động vận tải trên địa bàn tỉnh, trừ vùng nước thuộc thẩm quyền của Cục Đường thủy nội địa và Chi cục đường thủy nội địa dưới đây:

- + Có vật chướng ngại trên luồng gây cản trở giao thông.
- + Thi công công trình trên luồng, hành lang bảo vệ luồng, vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu và vùng nước chưa được tổ chức quản lý nhưng có hoạt động vận tải mà xuất hiện tình huống gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông.
- + Công trình trên đường thủy nội địa làm hạn chế chuẩn tắc luồng đã được công bố.
- + Hoạt động phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.
- + Hoạt động bảo đảm quốc phòng, an ninh.
- + Hoạt động diễn tập, thể thao, lễ hội, vui chơi giải trí, thực tập đào tạo nghề, họp chợ, làng nghề.

** Bước 2: Giải quyết thủ tục hành chính*

- + Sở Giao thông vận tải tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện theo quy định.
- + Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải có văn bản công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa gửi cho chủ đầu tư hoặc tổ chức, cá nhân; trường hợp không ra văn bản có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ và trả kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

** Thành phần hồ sơ:*

- + Văn bản đề nghị công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa (ghi rõ vị trí, thời gian hạn chế thi công).
- + Phương án đảm bảo đảm an toàn giao thông được phê duyệt.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ đầu tư xây dựng công trình, tổ chức, cá nhân.
- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.
- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa.
- **Phí, lệ phí:** Không.
- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:** Không.
- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.
- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

21. Thủ tục: Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đường thủy nội địa

- Trình tự thực hiện:

*** Bước 1: Nộp hồ sơ thủ tục hành chính**

Trước khi thi công công trình (công trình xây dựng: Công trình phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; kè, đập thủy lợi, cầu, bến phà; phong điện, nhiệt điện, thủy điện; công trình vượt qua luồng trên không hoặc dưới đáy luồng; công trình khác ảnh hưởng đến an toàn giao thông trên đường thủy nội địa.), tổ chức hoạt động (hoạt động thi công công trình (bao gồm hoạt động nạo vét vùng nước cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu); khai thác tài nguyên, khoáng sản; khu vực nuôi trồng thủy sản, hải sản (bè cá, lồng cá, đặng, đáy cá, bãi nuôi trồng thủy sản, hải sản); tổ chức hoạt động vui chơi, giải trí, diễn tập, thể thao, lễ hội; họp chợ, làng nghề, thực hành đào tạo nghề; các hoạt động khác ảnh hưởng đến an toàn giao thông trên đường thủy nội địa), chủ đầu tư hoặc tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ (chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với công trình, hoạt động trên đường thủy nội địa địa phương; đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương, vùng nước chưa được tổ chức quản lý nhưng có hoạt động vận tải trên địa bàn tỉnh) đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

*** Bước 2: Giải quyết thủ tục hành chính**

+ Sở Giao thông vận tải tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ, trường hợp hồ sơ không hợp lệ thì hướng dẫn người nộp hoàn thiện theo quy định;

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải có văn bản chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông gửi chủ đầu tư hoặc tổ chức, cá nhân; trường hợp không ra văn bản chấp thuận có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

*** Thành phần hồ sơ:**

+ Đơn đề nghị chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông theo mẫu.

+ Phương án thi công, thời gian, tiến độ thi công công trình, tổ chức hoạt động.

+ Phương án bảo đảm an toàn giao thông.

+ Bản sao bản vẽ bố trí mặt bằng tổng thể của công trình, phạm vi khu vực tổ chức thi công công trình, tổ chức hoạt động.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.
- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.
- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông.
- **Phí, lệ phí:** Không.
- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị chấp thuận phương án đảm bảo an toàn giao thông theo Mẫu số 26 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.
- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không có.
- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Chấp thuận phương án đảm bảo an toàn giao thông**

Kính gửi: (1)

Căn cứ Nghị định số .../2021/NĐ-CP ngày ...tháng...năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số....ngày ... tháng... năm... tại

Địa chỉ: số điện thoại liên hệ:

Đề nghị... (1) ... xem xét chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông quá trình

(2) tại(1) với các thông tin như sau:

1. Tên công trình:

2. Vị trí xây dựng công trình:

3. Thời gian xây dựng công trình:

4. Phương án bảo đảm an toàn giao thông

5. Bản sao văn bản ý kiến của tổ chức, cá nhân liên quan (nếu có)..

6. Hồ sơ gửi kèm gồm:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam đoan thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về giao thông vận tải đường thủy nội địa và pháp luật khác có liên quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- ...;

- Lưu: VT,...

TỔ CHỨC (CÁ NHÂN)

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

(2) Đầu tư, xây dựng, thi công, khai thác... tên công trình.

(3) Tên khu vực, tuyến, luồng, vùng nước...

22. Thủ tục: Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa

- Trình tự thực hiện:

* **Bước 1:** Chủ đầu tư có nhu cầu thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa nộp hồ sơ trực tiếp hoặc hình thức phù hợp khác đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

* **Bước 2:** Nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì trả lại ngay và hướng dẫn chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ.

* **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải có văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa đối với trường hợp bến thủy nội địa trên đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia, trước khi có văn bản thỏa thuận, Sở Giao thông vận tải lấy ý kiến của Chi cục đường thủy nội địa khu vực.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Giao thông vận tải, Chi cục đường thủy nội địa khu vực có văn bản trả lời.

+ Trường hợp bến thủy nội địa trong vùng nước cảng biển, trước khi thẩm định, thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng Sở Giao thông vận tải lấy ý kiến của Cảng vụ hàng hải bằng văn bản. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Cảng vụ hàng hải có văn bản trả lời.

- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Đơn đề nghị thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa theo mẫu.

+ Bản sao văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư dự án của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

+ Sơ đồ mặt bằng vị trí dự kiến xây dựng bến thủy nội địa: Thể hiện địa danh, vị trí công trình, vùng đất, vùng nước trước bến thủy nội địa, lý trình (km) sông, kênh, rạch và các công trình liên kề (nếu có).

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở Giao thông vận tải, Chi cục đường thủy nội địa khu vực có văn bản trả lời.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Chi cục đường thủy nội địa khu vực, Sở Giao thông vận tải có văn bản thỏa thuận

thông số kỹ thuật xây dựng gửi chủ đầu tư.

+ Trường hợp bến thủy nội địa trong vùng nước cảng biển, trước khi thẩm định, thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng Sở Giao thông vận tải lấy ý kiến của Cảng vụ hàng hải bằng văn bản. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Cảng vụ hàng hải có văn bản trả lời.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

+ **Cơ quan trực tiếp thực hiện:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

+ **Cơ quan phối hợp:** Chi cục Đường thủy nội địa khu vực; Cảng vụ hàng hải.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa.

- **Phí, lệ phí:** Không.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa theo Mẫu số 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng, bến thủy nội địa

Kính gửi:(1)

Căn cứ Nghị định số/2021/NĐ-CP ngàytháng.....năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số.....ngày tháng năm
 tại

Địa chỉ:
 số điện thoại liên hệ:

Đề nghị xây dựng cảng, bến thủy nội địa (tên cảng, bến thủy nội địa)

1. Vị trí dự kiến xây dựng có tọa độ (3).....

Từ km thứ đến km thứ

Trên bờ (phải hay trái). sông, kênh)

Thuộc địa phận: xã (phường, thị trấn)..... huyện (quận)

Tỉnh (thành phố):

2. Quy mô dự kiến (số cầu cảng, bến; kết cấu, cao trình mặt cầu cảng, bến).....

3. Mục đích sử dụng

4. Phạm vi vùng đất sử dụng

5. Dự kiến tiếp nhận phương tiện có mớn nướcm; có sức chở..... hành khách.

6. Phạm vi vùng nước sử dụng: (chiều dài dọc theo bờ sông, kênhm, chiều rộng từ mép ngoài cầu cảng, bến.....m);

7. Thời gian thực hiện:

8. Hồ sơ gửi kèm:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung trong văn bản thỏa thuận xây dựng, (thiết lập) cảng (bến).

THỦ TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;

-;

- Lưu: VT,...

Ghi chú:

- 1. Cơ quan có thẩm quyền thỏa thuận.*
- 2. Đối với bến thủy nội địa tạm thời không phải ghi nội dung này.*
- 3. Hệ tọa độ VN 2000.*

23. Thủ tục: Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính

- Trình tự thực hiện:

* **Bước 1:** Chủ đầu tư nộp hồ sơ đề nghị thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính trực tiếp hoặc hình thức phù hợp khác đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

* **Bước 2:** Nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì trả lại ngay và hướng dẫn chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ.

* **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến gửi chủ đầu tư.

- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Đơn đề nghị thỏa thuận xây dựng bến thủy nội địa theo mẫu.

+ Bản vẽ mặt bằng vị trí dự kiến xây dựng bến thủy nội địa: Thể hiện địa danh, vị trí công trình lân cận, vùng đất, vùng nước trước bến, lý trình (km) sông, kênh, rạch.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến.

- Phí, lệ phí: Không.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị thỏa thuận xây dựng bến thủy nội địa theo Mẫu số 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng cảng, bến thủy nội địa**

Kính gửi:(1)

Căn cứ Nghị định số/2021/NĐ-CP ngàytháng.....năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số.....ngày tháng năm
tại

Địa chỉ:
số điện thoại liên hệ:

Đề nghị xây dựng cảng, bến thủy nội địa (tên cảng, bến thủy nội địa)

1. Vị trí dự kiến xây dựng có tọa độ (3)

Từ km thứ đến km thứ

Trên bờ (phải hay trái). sông, kênh)

Thuộc địa phận: xã (phường, thị trấn)..... huyện (quận)

Tỉnh (thành phố):

2. Quy mô dự kiến (số cầu cảng, bến; kết cấu, cao trình mặt cầu cảng, bến).

3. Mục đích sử dụng

4. Phạm vi vùng đất sử dụng

5. Dự kiến tiếp nhận phương tiện có mớn nướcm; có sức chở..... hành khách.

6. Phạm vi vùng nước sử dụng: (chiều dài dọc theo bờ sông, kênhm, chiều rộng từ mép ngoài cầu cảng, bến.....m);

7. Thời gian thực hiện:

8. Hồ sơ gửi kèm:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung trong văn bản thỏa thuận xây dựng, (thiết lập) cảng (bến).

THỦ TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;

-;

- Lưu: VT,...

Ghi chú:

- (1) Cơ quan có thẩm quyền thỏa thuận.
- (2) Đối với bến thủy nội địa tạm thời không phải ghi nội dung này.
- (3) Hệ tọa độ VN 2000.

24. Thủ tục: Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính

- Trình tự thực hiện:

* **Bước 1:** Trước khi đưa bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính vào khai thác, chủ bến nộp hồ sơ trực tiếp hoặc hình thức phù hợp khác đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

* **Bước 2:** Nếu hồ sơ đầy đủ thì cấp giấy biên nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định; nếu hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định thì trả lại ngay và hướng dẫn chủ bến hoàn thiện hồ sơ.

* **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Giao thông vận tải ban hành quyết định công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ và nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc hình thức phù hợp khác.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Đơn nghị công bố hoạt động theo mẫu.

+ Hồ sơ thiết kế kỹ thuật, biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình (nếu có), bản sao có chứng thực giấy tờ về sử dụng đất để xây dựng bến (đối với bến khách ngang sông); bản sao giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của kết cấu nổi, phương tiện, công-tông hoặc phao neo thuộc diện phải đăng kiểm (nếu sử dụng kết cấu nổi, phương tiện, công-tông làm bến).

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Chủ bến.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính.

- **Phí, lệ phí:** 100.000 đồng/lần.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính theo Mẫu số 12 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa.

+ Thông tư số 198/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực đường thủy nội địa và đường sắt.

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Công bố hoạt động cảng (bến) thủy nội địa

Kính gửi:(1)

Căn cứ Nghị định số/2021/NĐ-CP ngàytháng.....năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;

Tên tổ chức, cá nhân:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký doanh nghiệp (hộ gia đình): số.....ngày tháng năm tại

Địa chỉ:
số điện thoại liên hệ:

Đề nghị công bố cảng (bến) thủy nội địa (2).....

1. Vị trí cảng (bến) có tọa độ (3)

Từ km thứ đến km thứ

Trên bờ (phải hay trái).... sông, kênh

Thuộc địa phận: xã (phường, thị trấn)huyện (quận)

Tỉnh (thành phố)

2. Cảng (bến) thuộc loại

3. Phạm vi vùng đất sử dụng

4. Quy mô về cơ sở hạ tầng (kết cấu công trình cầu cảng (công trình bến), số lượng cầu cảng, bến, kích thước cơ bản, công trình cầu cảng, bến; kho bãi, kết nối các phương thức vận tải khác).

5. Thiết bị xếp dỡ hàng hóa:

6. Phạm vi vùng nước sử dụng

7. Phạm vi vùng nước khu neo đậutại vị trí có tọa độ

8. Phương án khai thác cảng (bến)

9. Dự kiến tiếp nhận phương tiện có mớn nước m hoặc trọng tảitấn; có sức chở..... hành khách.

10. Thời gian hoạt động: từ ngày....tháng....năm..... đến ngày ...tháng....năm

11. Hồ sơ gửi kèm:

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung trên đây và cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về giao thông vận tải đường

thủy nội địa, pháp luật khác có liên quan và nội dung quy định trong quyết định công bố hoạt động cảng (bến).

TỔ CHỨC (CÁ NHÂN)

(Ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT, ...

Ghi chú:

- (3) Cơ quan có thẩm quyền công bố.
- (4) Tên cảng (bến).
- (3) Hệ tọa độ VN 2000.
- Trường hợp bến khách ngang trên cùng địa bàn cấp xã, cùng chủ bến thì chỉ ban hành 01 quyết định công bố.

II. Lĩnh vực Đường bộ

01. Thủ tục: Cấp mới Giấy phép lái xe (*sửa đổi, bổ sung*)

- Trình tự thực hiện:

*** Bước 1: Nộp hồ sơ thủ tục hành chính**

+ Người học lái xe lần đầu; học lái xe nâng hạng; người đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt học lái xe mô tô hạng A1 nộp hồ sơ tại cơ sở đào tạo lái xe.

+ Người học lái xe khi đến nộp hồ sơ được cơ sở đào tạo chụp ảnh trực tiếp lưu giữ trong cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe.

+ Cơ sở đào tạo lái xe lập 01 bộ hồ sơ, gửi trực tiếp tại Sở Giao thông vận tải thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

*** Bước 2: Giải quyết thủ tục hành chính**

+ Căn cứ quyết định công nhận trúng tuyển kỳ sát hạch, Giám đốc Sở Giao thông vận tải cấp giấy phép lái xe cho người trúng tuyển.

+ Ngày trúng tuyển ghi tại mặt sau giấy phép lái xe là ngày ký quyết định công nhận trúng tuyển kỳ sát hạch.

+ Người đạt kết quả kỳ sát hạch được cấp giấy phép lái xe đúng hạng đã trúng tuyển; đối với trường hợp nâng hạng phải xuất trình bản chính giấy phép lái xe khi đến nhận giấy phép lái xe.

+ Thời gian cấp giấy phép lái xe chậm nhất không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.

+ Cá nhân đạt kết quả sát hạch có nhu cầu nhận giấy phép lái xe tại nhà, trong vòng 03 ngày kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch, thực hiện đăng ký qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến đến Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải.

- **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ sở đào tạo lái xe và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng. (*sửa đổi, bổ sung*)

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

*** Thành phần hồ sơ:**

Đối với người dự sát hạch lái xe lần đầu:

- Hồ sơ do người học lái xe nộp:

+ Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe theo mẫu quy định.

+ Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân đối với người Việt Nam; hộ chiếu còn thời hạn đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

+ Bản sao hộ chiếu còn thời hạn trên 06 tháng và thẻ tạm trú hoặc thẻ thường trú hoặc chứng minh thư ngoại giao hoặc chứng minh thư công vụ đối với người nước ngoài.

+ Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định.

- *Hồ sơ do cơ sở đào tạo lái xe nộp:*

+ Hồ sơ của người học lái xe.

+ Chứng chỉ sơ cấp hoặc chứng chỉ đào tạo đối với người dự sát hạch lái xe hạng B1, B2 và C.

+ Danh sách đề nghị sát hạch của cơ sở đào tạo lái xe có tên của người dự sát hạch.

Đối với người dự sát hạch nâng hạng Giấy phép lái xe lên hạng B1, B2, C, D, E và các hạng F:

- *Hồ sơ do người học nâng hạng Giấy phép lái xe nộp:*

+ Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe theo mẫu quy định.

+ Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân đối với người Việt Nam; hộ chiếu còn thời hạn đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

+ Bản sao hộ chiếu còn thời hạn trên 06 tháng và thẻ tạm trú hoặc thẻ thường trú hoặc chứng minh thư ngoại giao hoặc chứng minh thư công vụ đối với người nước ngoài.

+ Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định.

+ Bản khai thời gian hành nghề và số km lái xe an toàn theo mẫu quy định và phải chịu trách nhiệm về nội dung khai trước pháp luật.

+ Bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc bằng cấp tương đương trở lên đối với trường hợp nâng hạng giấy phép lái xe lên các hạng D, E (xuất trình bản chính khi kiểm tra hồ sơ dự sát hạch).

- *Hồ sơ do cơ sở đào tạo lái xe nộp:*

+ Hồ sơ của người học nâng hạng Giấy phép lái xe.

+ Chứng chỉ đào tạo nâng hạng.

+ Danh sách đề nghị sát hạch của cơ sở đào tạo lái xe có tên của người dự sát hạch nâng hạng.

Đối với người đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt học lái xe mô tô hạng A1:

- *Hồ sơ do người học lái xe nộp:*

+ Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân đối với người Việt Nam; hộ chiếu còn thời hạn đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

+ Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định.

+ Giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú, xác nhận là người đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt theo mẫu quy định; giấy xác nhận có giá trị 01 năm kể từ ngày ký xác nhận; cá nhân ký tên hoặc điền chỉ vào giấy xác nhận.

- *Hồ sơ do cơ sở đào tạo lái xe nộp:*

+ Hồ sơ của người học lái xe.

+ Chứng chỉ sơ cấp hoặc chứng chỉ đào tạo đối với người dự sát hạch lái xe hạng B1, B2 và C.

+ Danh sách đề nghị sát hạch của cơ sở đào tạo lái xe có tên của người dự sát hạch.

*** Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Chậm nhất không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ sát hạch.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, tổ chức.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Giấy phép lái xe.

+ Thời hạn của Giấy phép lái xe:

Giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3 không có thời hạn.

Giấy phép lái xe hạng B1 cấp cho người lái xe có thời hạn đến đủ 55 tuổi đối với nữ và đến đủ 60 tuổi đối với nam; trong trường hợp người lái xe trên 45 tuổi đối với nữ và trên 50 tuổi đối với nam thì giấy phép lái xe được cấp có thời hạn 10 năm, kể từ ngày cấp.

Giấy phép lái xe hạng A4, B2 có thời hạn 10 năm, kể từ ngày cấp.

Giấy phép lái xe hạng C, D, E, FB2, FC, FD, FE có thời hạn 05 năm, kể từ ngày cấp.

- **Phí, lệ phí:**

+ Lệ phí: 135.000 đồng/lần.

+ Phí sát hạch lái xe:

. Đối với thi sát hạch lái xe mô tô (hạng xe A1, A2, A3, A4): sát hạch lý thuyết: 40.000 đồng/lần; sát hạch thực hành: 50.000 đồng/lần.

. Đối với thi sát hạch lái xe ô tô (hạng xe B1, B2, C, D, E, F): sát hạch lý thuyết: 90.000 đồng/lần; sát hạch trong hình: 300.000 đồng/lần; sát hạch trên đường giao thông công cộng: 60.000 đồng/lần.

- Tên mẫu đơn, tờ khai hành chính:

- + Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp Giấy phép lái xe.
- + Bản khai thời gian và số km lái xe an toàn.
- + Giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú, xác nhận là người đồng bào dân tộc thiểu số không biết đọc, viết tiếng Việt.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: (sửa đổi, bổ sung)

+ Là công dân Việt Nam, người nước ngoài được phép cư trú hoặc đang làm việc, học tập tại Việt Nam.

+ Đủ tuổi (tính đến ngày dự sát hạch lái xe), sức khỏe, trình độ văn hóa theo quy định; đối với người học để nâng hạng giấy phép lái xe, có thể học trước nhưng chỉ được dự sát hạch khi đủ tuổi theo quy định.

+ Người học để nâng hạng giấy phép lái xe phải có đủ thời gian hành nghề và số km lái xe an toàn như sau:

. Hạng B1 số tự động lên B1: Thời gian lái xe từ 01 năm trở lên và 12.000 km lái xe an toàn trở lên.

. Hạng B1 lên B2: Thời gian lái xe từ 01 năm trở lên và 12.000 km lái xe an toàn trở lên.

. Hạng B2 lên C, C lên D, D lên E; các hạng B2, C, D, E lên hạng F tương ứng; các hạng D, E lên FC: Thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên và 50.000 km lái xe an toàn trở lên.

. Hạng B2 lên D, C lên E: Thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên và 100.000 km lái xe an toàn trở lên.

Trường hợp người học nâng hạng vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ với hình thức tước quyền sử dụng giấy phép lái xe, thời gian lái xe an toàn được tính từ ngày chấp hành xong các quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

+ Người học để nâng hạng giấy phép lái xe lên các hạng D, E phải có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở hoặc tương đương trở lên.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: (sửa đổi, bổ sung)

+ Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

+ Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

+ Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

+ Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỌC, SÁT HẠCH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh màu
3 cm x 4 cm
chụp không
quá 06 tháng

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỌC, SÁT HẠCH
ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng

Tôi là: Quốc tịch.....

Sinh ngày: /.... / Nam, Nữ:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Nơi cư trú:

Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu): Cấp ngày: /.... /..., nơi cấp:

Đã có giấy phép lái xe số: hạng.....

do: cấp ngày: /.... /

Đề nghị cho tôi được học, dự sát hạch để cấp giấy phép lái xe hạng:

Đăng ký tích hợp giấy phép lái xe: ☐

Vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ với hình thức tước quyền sử dụng giấy phép lái xe: Có ☐ Không ☐

Xin gửi kèm theo:

- 01 giấy chứng nhận đủ sức khỏe;

- 02 ảnh màu cỡ 3 cm x 4 cm, chụp không quá 06 tháng;

- Bản sao giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (đối với người Việt Nam) hoặc hộ chiếu (đối với người nước ngoài);

- Các tài liệu khác có liên quan gồm:

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

....., ngày tháng năm 20

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

MẪU BẢN KHAI THỜI GIAN HÀNH NGHỀ VÀ SỐ KM LÁI XE AN TOÀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KHAI THỜI GIAN HÀNH NGHỀ VÀ SỐ KM LÁI XE AN TOÀN

Tôi là:

Sinh ngày: / / Nam, Nữ:

Nơi cư trú:

Có giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân số:

Cấp ngày: / /, nơi cấp:

Hiện tại tôi có giấy phép lái xe số:, hạng

do: cấp ngày: / /

Từ ngày được cấp giấy phép lái xe đến nay, tôi đã có năm lái xe và cókm lái xe an toàn.

Đề nghị cho tôi được dự sát hạch
 nâng hạng lấy giấy phép lái xe hạng

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung khai trên.

....., ngày tháng năm 20

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Mẫu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh màu 3x4 cm
không chụp quá 6
tháng (đóng dấu
giáp lại)

UBND xã, phường, thị
trấn:.....

XÁC NHẬN:

Ông (Bà) Nam (nữ).....

Sinh ngày tháng năm Quốc tịch..... Dân tộc.....

Nơi cư trú

Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ
chiếu..... cấp ngày..... Nơi cấp

Là người không biết đọc, viết tiếng Việt.

Đề nghị cho Ông (Bà) được học, dự sát hạch để
được cấp giấy phép lái xe hạng A1./.

NGƯỜI HỌC, SÁT HẠCH LÁI XE
(Ký và ghi rõ họ, tên hoặc điểm chỉ)

....., ngày tháng ... năm
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
 (Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

02. Thủ tục: Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp (sửa đổi, bổ sung)

- Trình tự thực hiện: (sửa đổi, bổ sung)

*** Bước 1: Nộp hồ sơ thủ tục hành chính**

Cá nhân nộp hồ sơ đề nghị đổi Giấy phép lái xe đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

*** Bước 2: Giải quyết thủ tục hành chính**

+ Sở Giao thông vận tải kiểm tra hồ sơ khi tiếp nhận; trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định, phải thông báo trực tiếp hoặc bằng văn bản hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến những nội dung cần bổ sung hoặc sửa đổi cho cá nhân trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.

+ Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe khi được tiếp nhận hồ sơ theo quy định; khi nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến phải hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe thông qua chức năng thanh toán của hệ thống dịch vụ công trực tuyến theo quy định và nộp phí sử dụng dịch vụ khác theo nhu cầu của cá nhân.

+ Khi đến nộp hồ sơ, người lái xe được cơ quan cấp giấy phép lái xe chụp ảnh trực tiếp tại cơ quan cấp giấy phép lái xe và xuất trình bản chính các hồ sơ để đối chiếu, trừ các bản chính đã gửi.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải thực hiện việc đổi giấy phép lái xe; trường hợp không đổi giấy phép lái xe thì phải trả lời và nêu rõ lý do.

+ Khi đổi giấy phép lái xe, cơ quan cấp giấy phép lái xe lưu trữ hồ sơ đổi giấy phép lái xe (bản chính) trong thời hạn 02 năm kể từ ngày cấp giấy phép lái xe; cắt góc giấy phép lái xe cũ, giao cho người lái xe bảo quản (trừ trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến).

- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến. (sửa đổi, bổ sung)

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

*** Thành phần hồ sơ:**

+ Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu quy định.

+ Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định, trừ các đối tượng sau:

. Người có giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3.

. Người có nhu cầu tách giấy phép lái xe có thời hạn và không thời hạn.

+ Bản sao giấy phép lái xe, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (đối với người Việt Nam) hoặc hộ chiếu còn thời hạn sử dụng (đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài).

*** Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép lái xe.

- **Phí, lệ phí:** Lệ phí 135.000 đồng/lần.

- **Tên mẫu đơn, tờ khai:** Đơn đề nghị đổi (cấp lại) Giấy phép lái xe.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** *(sửa đổi, bổ sung)*

+ Giấy phép lái xe bằng giấy bìa đang lưu hành còn thời hạn sử dụng được đổi sang giấy phép lái xe bằng vật liệu PET.

+ Người có Giấy phép lái xe có thời hạn thực hiện việc đổi giấy phép lái xe trước khi hết thời hạn sử dụng; Giấy phép lái xe bị hỏng còn thời hạn sử dụng.

+ Người có Giấy phép lái xe hạng E đủ 55 tuổi đối với nam và 50 tuổi đối với nữ được đổi Giấy phép lái xe từ hạng D trở xuống.

+ Trường hợp năm sinh, họ, tên, tên đệm ghi trên Giấy phép lái xe có sai lệch so với năm sinh, họ, tên, tên đệm trên giấy chứng minh nhân dân.

+ Giấy phép lái xe có số phôi, ngày cấp, ngày hết hạn in trên giấy phép lái xe trùng với số phôi, ngày cấp, ngày hết hạn trong hệ thống thông tin quản lý giấy phép lái xe (Giấy phép lái xe hợp lệ).

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** *(sửa đổi, bổ sung)*

+ Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

+ Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

+ Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017

của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

+ Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

Mẫu:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI (CẤP LẠI) GIẤY PHÉP LÁI XE (1)

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng

Tôi là: Quốc tịch:
 Sinh ngày:/...../..... Nam, Nữ:
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

 Nơi cư trú:
 Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu):
 cấp ngày/...../....., nơi cấp:
 Đã học lái xe tại: năm.....
 Đã có giấy phép lái xe số: hạng.....
 do: cấp ngày: /..... /
 Đề nghị cho tôi được đổi, cấp lại giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hạng:
 Lý do:
 Vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ với hình thức tước quyền sử dụng giấy phép lái xe: Có ☐ Không ☐
 Xin gửi kèm theo:
 - 01 giấy chứng nhận sức khỏe;
 - Bản sao chụp giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy phép lái xe sắp hết hạn;
 - Hồ sơ gốc lái xe;
 Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm (2).

....., ngày tháng năm 20
NGƯỜI LÀM ĐƠN
 (Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

(1): Mẫu này dùng chung cho trường hợp lập lại hồ sơ mới.

(2): Trường hợp giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe giả hoặc hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối khác để được đổi, cấp lại giấy phép lái xe, ngoài việc bị Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải ra quyết định tịch thu giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép trong thời hạn 05 năm kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm; khi có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu.

03. Thủ tục: Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp

- Trình tự thực hiện: (sửa đổi, bổ sung)

*** Bước 1: Nộp hồ sơ thủ tục hành chính**

Người có Giấy phép lái xe nộp hồ sơ đề nghị đổi Giấy phép lái xe đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

*** Bước 2: Giải quyết thủ tục hành chính**

+ Sở Giao thông vận tải kiểm tra hồ sơ khi tiếp nhận; trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định, phải thông báo trực tiếp hoặc bằng văn bản những nội dung cần bổ sung hoặc sửa đổi cho cá nhân trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.

+ Trường hợp phát hiện có nghi vấn, cơ quan cấp đổi giấy phép lái xe có văn bản đề nghị Cục Xe - Máy thuộc Bộ Quốc phòng xác minh.

+ Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe khi được tiếp nhận hồ sơ theo quy định.

+ Khi đến nộp hồ sơ, người lái xe được cơ quan cấp giấy phép lái xe chụp ảnh trực tiếp tại cơ quan cấp giấy phép lái xe và xuất trình bản chính các hồ sơ để đối chiếu, trừ các bản chính đã gửi.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải thực hiện việc đổi giấy phép lái xe; trường hợp không đổi giấy phép lái xe thì phải trả lời và nêu rõ lý do.

+ Khi đổi giấy phép lái xe, cơ quan cấp giấy phép lái xe lưu trữ hồ sơ đổi giấy phép lái xe (bản sao đối với đổi giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp) trong thời hạn 02 năm kể từ ngày cấp giấy phép lái xe; cắt góc giấy phép lái xe cũ, giao cho người lái xe bảo quản.

- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

* Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu quy định.

+ Bản sao Quyết định thôi phục vụ trong Quân đội do Thủ trưởng cấp Trung đoàn trở lên ký. Đối với lao động hợp đồng trong các doanh nghiệp quốc phòng: Bản sao quyết định chấm dứt hợp đồng lao động, thời hạn không quá 06 tháng tính từ ngày cấp có thẩm quyền của doanh nghiệp quốc phòng ký.

+ Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định, trừ trường hợp đổi giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3.

+ Bản sao giấy phép lái xe quân sự còn thời hạn sử dụng, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép lái xe.

- **Phí, lệ phí:** Lệ phí 135.000 đồng/lần.

- **Tên mẫu đơn, tờ khai:** Đơn đề nghị đổi (cấp lại) Giấy phép lái xe.

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** *(sửa đổi, bổ sung)*

+ Người có giấy phép lái xe quân sự còn thời hạn sử dụng khi thôi phục vụ trong quân đội (phục viên, xuất ngũ, chuyển ngành, nghỉ hưu, chấm dứt hợp đồng lao động trong các doanh nghiệp quốc phòng...).

+ Đối với lao động hợp đồng trong các doanh nghiệp quốc phòng: Bản sao quyết định chấm dứt hợp đồng lao động, thời hạn không quá 06 tháng tính từ ngày cấp có thẩm quyền của doanh nghiệp quốc phòng ký.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:** *(sửa đổi, bổ sung)*

+ Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

+ Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

+ Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

+ Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

Mẫu:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI (CẤP LẠI) GIẤY PHÉP LÁI XE (1)

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng

Tôi là: Quốc tịch:
 Sinh ngày:/...../..... Nam, Nữ:
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

 Nơi cư trú:
 Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu):
 cấp ngày/...../....., nơi cấp:
 Đã học lái xe tại: năm.....
 Đã có giấy phép lái xe số: hạng.....
 do: cấp ngày: /..... /
 Đề nghị cho tôi được đổi, cấp lại giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hạng:
 Lý do:
 Vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ với hình thức tước
 quyền sử dụng giấy phép lái xe: Có ☐ Không ☐
 Xin gửi kèm theo:
 - 01 giấy chứng nhận sức khỏe;
 - Bản sao chụp giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy
 phép lái xe sắp hết hạn;
 - Hồ sơ gốc lái xe;
 Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn
 toàn chịu trách nhiệm (2).

....., ngày tháng năm 20

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

(1): Mẫu này dùng chung cho trường hợp lập lại hồ sơ mới.

(2): Trường hợp giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe giả hoặc hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối khác để được đổi, cấp lại giấy phép lái xe, ngoài việc bị Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải ra quyết định tịch thu giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép trong thời hạn 05 năm kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm; khi có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu.

04. Thủ tục: Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp (*sửa đổi, bổ sung*)

- Trình tự thực hiện: (*sửa đổi, bổ sung*)

*** Bước 1: Nộp hồ sơ thủ tục hành chính**

Người lái xe nộp hồ sơ đề nghị đổi Giấy phép lái xe đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng (số 19, Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng).

*** Bước 2: Giải quyết thủ tục hành chính**

+ Sở Giao thông vận tải kiểm tra hồ sơ khi tiếp nhận; trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định, phải thông báo trực tiếp hoặc bằng văn bản những nội dung cần bổ sung hoặc sửa đổi cho cá nhân trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ.

+ Trường hợp phát hiện có nghi vấn, cơ quan cấp đổi giấy phép lái xe có văn bản đề nghị Cục Cảnh sát giao thông thuộc Bộ Công an hoặc Sở Giao thông vận tải quản lý giấy phép lái xe xác minh.

+ Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ nộp lệ phí cấp giấy phép lái xe khi được tiếp nhận hồ sơ theo quy định.

+ Khi đến nộp hồ sơ, người lái xe được cơ quan cấp giấy phép lái xe chụp ảnh trực tiếp tại cơ quan cấp giấy phép lái xe và xuất trình bản chính các hồ sơ để đối chiếu, trừ các bản chính đã gửi.

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định, Sở Giao thông vận tải thực hiện việc đổi giấy phép lái xe; trường hợp không đổi giấy phép lái xe thì phải trả lời và nêu rõ lý do.

+ Khi đổi giấy phép lái xe, cơ quan cấp giấy phép lái xe lưu trữ hồ sơ đổi giấy phép lái xe (bản sao đối với đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp) trong thời hạn 02 năm kể từ ngày cấp giấy phép lái xe; cắt góc giấy phép lái xe cũ, giao cho người lái xe bảo quản.

- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Sóc Trăng.

- Thành phần, số lượng hồ sơ: (*sửa đổi, bổ sung*)

*** Hồ sơ đổi Giấy phép lái xe mô tô do ngành công an cấp trước ngày 01/8/1995:**

+ Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu quy định.

+ Bản sao giấy phép lái xe, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.

+ Hồ sơ gốc (nếu có).

*** Hồ sơ đổi Giấy phép lái xe do ngành Công an cấp từ ngày 01/8/1995:**

+ Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu quy định.

- + Bản sao Quyết định ra khỏi ngành hoặc nghỉ hưu của cấp có thẩm quyền.
- + Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định, trừ trường hợp đổi giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3.

+ Bản sao giấy phép lái xe của ngành Công an cấp còn thời hạn sử dụng, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.

*** Hồ sơ đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp cho học viên hệ dân sự các trường Công an nhân dân trước ngày 31 tháng 7 năm 2020**

- + Đơn đề nghị đổi giấy phép lái xe theo mẫu quy định.
- + Giấy khám sức khỏe của người lái xe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp theo quy định, trừ trường hợp đổi giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3.
- + Bản sao giấy phép lái xe, giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn có ghi số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân.
- + Bản sao Quyết định công nhận tốt nghiệp của các Trường, Học viện trong Công an nhân dân.
- + Hồ sơ gốc do ngành Công an cấp, gồm: Đơn đề nghị sát hạch, cấp, đổi giấy phép lái xe có xác nhận của thủ trưởng đơn vị nơi công tác; Giấy Chứng nhận sức khỏe của người lái xe; Chứng chỉ tốt nghiệp chương trình đào tạo lái xe; Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe.

* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- **Thời hạn giải quyết:** Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.
- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân.
- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng.
- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy phép lái xe.
- **Phí, lệ phí:** Lệ phí: 135.000 đồng/lần.
- **Tên mẫu đơn, tờ khai hành chính:** Đơn đề nghị đổi (cấp lại) Giấy phép lái xe.
- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** (sửa đổi, bổ sung)

+ Cán bộ, chiến sĩ công an có giấy phép lái xe do ngành Công an cấp sau ngày 31 tháng 7 năm 1995 còn thời hạn sử dụng, khi ra khỏi ngành hoặc nghỉ hưu.

+ Người có giấy phép lái xe mô tô của ngành Công an cấp trước ngày 01 tháng 8 năm 1995 bị hỏng có nhu cầu đổi, có tên trong sổ lưu.

+ Giấy phép lái xe không quá thời hạn sử dụng theo quy định, bị tẩy xóa, rách nát không còn đủ các yếu tố cần thiết để đổi giấy phép lái xe hoặc có sự khác biệt về nhận dạng.

+ Đối với người có hợp đồng lao động trong Công an nhân dân từ 12 tháng trở lên, học viên hệ dân sự các trường Công an nhân dân và Công an xã có giấy phép lái xe do ngành Công an cấp trong trường hợp không tiếp tục phục vụ trong ngành Công an mà giấy phép lái xe do ngành Công an cấp đã hết hạn sử dụng trước ngày 15 tháng 3 năm 2021 nhưng chưa quá 07 tháng, thực hiện đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2021.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: (*sửa đổi, bổ sung*)

+ Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

+ Thông tư số 38/2019/TT-BGTVT ngày 08 tháng 10 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

+ Thông tư số 01/2021/TT-BGTVT ngày 20 tháng 01 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế và Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

+ Thông tư số 188/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ hoạt động trên các phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

Mẫu:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐỔI (CẤP LẠI) GIẤY PHÉP LÁI XE (1)

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng

Tôi là: Quốc tịch:
 Sinh ngày:/...../..... Nam, Nữ:
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

 Nơi cư trú:
 Số giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (hoặc hộ chiếu):
 cấp ngày/...../....., nơi cấp:
 Đã học lái xe tại: năm.....
 Đã có giấy phép lái xe số: hạng.....
 do: cấp ngày: /..... /
 Đề nghị cho tôi được đổi, cấp lại giấy phép lái xe cơ giới đường bộ hạng:
 Lý do:
 Vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ với hình thức tước
 quyền sử dụng giấy phép lái xe: Có ☐ Không ☐

Xin gửi kèm theo:

- 01 giấy chứng nhận sức khỏe;
- Bản sao chụp giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân, giấy
phép lái xe sắp hết hạn;
- Hồ sơ gốc lái xe;

Tôi xin cam đoan những điều ghi trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn
toàn chịu trách nhiệm (2).

....., ngày tháng năm 20

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

(1): Mẫu này dùng chung cho trường hợp lập lại hồ sơ mới.

(2): Trường hợp giả khai báo mất hoặc tẩy xóa, làm sai lệch các thông tin trên giấy phép lái xe; sử dụng giấy phép lái xe giả hoặc hồ sơ lái xe giả; có hành vi cố tình gian dối khác để được đổi, cấp lại giấy phép lái xe, ngoài việc bị Tổng cục Đường bộ Việt Nam hoặc Sở Giao thông vận tải ra quyết định tịch thu giấy phép lái xe và hồ sơ gốc còn phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và không được cấp giấy phép trong thời hạn 05 năm kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm; khi có nhu cầu cấp lại giấy phép lái xe phải học và sát hạch như trường hợp cấp giấy phép lái xe lần đầu.